TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CON CUÔNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HS-ST
Ngày 26 - 5 – 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bảo.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Nhàn; Bà Vi Thị Đông
- Thư ký phiên tòa: Ông Ngân Mai Quỳnh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Trọng H -** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 14 tháng 8 năm 1989 tại huyện CC, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn TT, xã CK, huyện CC, tỉnh NA; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1966, con bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1968; Có vợ là Thái Thị Hương G, sinh năm 1994 và 01 người con sinh năm 2019. Vợ, con hiện trú tại Thôn TT, xã CK, huyện CC, tỉnh NA; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Tuấn A-** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 10 năm 1992 tại huyện CC, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn TT, xã CK, huyện CC, tỉnh NA; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1964, con bà Cao Thị T, sinh năm 1968; Có vợ là Vi Thị Th, sinh năm 1992 và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2019. Vợ, con hiện trú tại Thôn TT, xã CK, huyện CC, tỉnh NA; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Thái Văn Th -**Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 22 tháng 6 năm 1979, tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn Tân dân, xã Bồng Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Quốc

tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Thái Văn B (Đã chết), con bà Phan Thị T (Đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1976 và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2007. Vợ, con hiện trú tại thôn Tân Dân, xã Bồng Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 18/02/2020 đến ngày 25/02/2020, Nguyễn Trọng H sử dụng điện thoại di động và mạng xã hội Facbeook để đánh bạc với người khác bằng hình thức ghi số Lô, số Đề hoặc Xiên, cụ thể như sau:

Hàng ngày trước 18 giờ 15 phút người nào muốn đánh bạc với Nguyễn Trọng H thì nhắn tin đến số điện thoại hoặc tài khoản Facbeook của H để ghi các số Lô, Đề hoặc Xiên mà mình muốn đánh và số tiền, số điểm đánh của từng số tương ứng. Sau khi nhận được tin nhắn của người chơi, nếu H chấp nhận đánh bạc với người đã nhắn tin thì H sẽ nhắn lại là ok, sau đó cơ cấu vào giải thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc quay thưởng vào 18 giờ 15 phút hằng ngày để tính thắng thua. Nếu trong ngày có người chơi nào trúng Lô, Đề hoặc Xiên thì H phải trả tiền cho người thắng, còn nếu người chơi không trúng thì H được hưởng toàn bộ số tiền mà người chơi đã bỏ ra để đánh bạc với H.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau:

Vào hồi 17 giờ 25 phut, ngày 18/02/2020 Nguyễn Tuấn A đã dùng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng gold có số thuê bao 0975126797 nhắn tin đến số thuê bao 0972310202 của Nguyễn Trọng H để ghi (đánh) các số Lô 70 và 76, mỗi số 20 điểm. Sau Khi nhận được tin nhắn của Tuấn Anh, H đã nhắn lại ok . Số tiền Tuấn Anh bỏ ra đánh bạc là 920.000đ và thắng 3.200.000đ.

Vào 16 giờ 32 phút, ngày 19/02/2020 Nguyễn Tuấn A tiếp tục dùng điện thoại di động nhắn tin đánh bạc với Nguyễn Trọng H. Tuấn Anh đánh số Lô 17 với mức 50 điểm, đánh các số 70.16,61 mỗi số mức 30 điểm. Sau Khi nhận được tin nhắn của Tuấn Anh, H đã nhắn lại ok. Số tiền Tuấn Anh bỏ ra đánh bạc là 3.220.000đ và thắng 4.000.000đ.

Vào 16 giờ 38 phút, ngày 20/02/2020 Nguyễn Tuấn A tiếp tục nhắn tin đến số máy của Nguyễn Trọng H để đánh (ghi) các số lô 16 và 89 mỗi số mức 30 điểm; Các số 88 và 75 mỗi số 20 điểm. H đồng ý và đã nhắn lại ok. Số tiền Tuấn bỏ ra đánh bạc là 2.300.000đ và thắng 2.400.000đ.

Vào 16 giờ 11 phút, ngày 21/02/2020 Nguyễn Tuấn A tiếp tục nhắn tin đến số máy của Nguyễn Trọng H để đánh (ghi) các số lô 40 với mức 30 điểm, số 95 với mức 20 điểm. H đồng ý và đã nhắn lại ok. Số tiền Tuấn Anh bỏ ra đánh bạc là 1.150.000đ và thắng 6.400.000đ.

Vào lúc 10 giờ 33 phút, ngày 22/02/2020 Nguyễn Tuấn A tiếp tục nhắn tin đến số máy của Nguyễn Trọng H để đánh (ghi) các số lô 63, 90 và 98 mỗi số 20 điểm. H đồng ý và trả lời ok. Số tiền Tuấn Anh bỏ ra đánh bạc là 1.380.000đ và thắng 1.600.000đ.

Vào hồi 16 giờ 24 phút, ngày 23/02/2020 Nguyễn Tuấn A nhắn tin đến số của Nguyễn Trọng H để đánh (ghi) các số lô 46 và 75 mỗi số 20 điểm, số 74 mức 30 điểm, số 01 mức 40 điểm và xiên hai 01- 05 mức 200.000đ. H đồng ý và đã nhắn lại ok. Số tiền Tuấn Anh bỏ ra đánh bạc là 2.730.000đ và thắng 4.800.000đ.

Vào hồi 10 giờ 16 phút, ngày 24/02/2020 Nguyễn Tuấn A nhắn tin đến số của Nguyễn Trọng H để đánh (ghi) các số lô 43 và 45 mỗi số 20 điểm, số 75 mức 30 điểm. Số tiền Tuấn Anh bỏ ra đánh bạc là 1.610.000đ.

Vào lúc 14 giờ 50 phút, ngày 25/02/2020 Nguyễn Tuấn A nhắn tin đến số máy của Nguyễn Trọng H để đánh (ghi) các số lô 90 và 92 mỗi số 40 điểm, số 91 mức 50 điểm. Đến 17 giờ 14 phút cùng ngày Tuấn Anh tiếp tục nhắn tin đến số máy của H đánh (ghi) tiếp số lô 04 với mức 20 điểm và đánh số đề 04 mức 100.000đ. Tổng số tiền Tuấn Anh bỏ ra đánh bạc với H trong ngày 25/02/2020 là 3.550.000đ.

Vào lúc 15 giờ 26 phút, ngày 25/02/2020 Nguyễn Duy Sáu, sinh năm 1980, trú tại Thôn TT, xã CK, huyện CC, tỉnh NA sử dụng điện thoại có số thuê bao 0972 828234 nhắn tin đến số máy của Nguyễn Trọng H để đánh (ghi) các số lô 79, 86,05 và 59 mỗi số mức 10 điểm, đánh đầu 8 với số tiền 100.000đ. H đồng ý và trả lời lại ok. Tổng số tiền Nguyễn Duy Sáu bỏ ra đánh bạc với H là 1.020.000đ.

Vào lúc 16 giờ 36 phút, ngày 25/02/2020 Nguyễn Hữu Tân, sinh năm 2001, trú tại Thôn TT, xã CK, huyện CC, tỉnh NA sử dụng tài khoản Facebook "Nguyễn Hữu Tân" nhắn tin đến tài khoản "Khôi Nguyễn" của Nguyễn Trọng H để đánh (ghi) các số lô 59 với mức 15 điểm. H đồng ý và trả lời lại ok. Số tiền Nguyễn Hữu Tân dùng đánh bạc với H là 345.000đ.

Vào lúc 17 giờ 18 phút, ngày 25/02/2020 Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1992, trú tại Thôn TT, xã CK, huyện CC, tỉnh NA sử dụng tài khoản Facebook "Nguyễn Hùng" nhắn tin đến tài khoản "Khôi Nguyễn" của Nguyễn Trọng H để đánh(ghi) các số lô 84 và 48 mỗi số 15 điểm, số đề 84 với mức 100.000đ. Số tiền Nguyễn Văn Hùng bỏ ra để đánh bạc với H là 790.000đ.

Sau khi nhận ghi các số Lô, Đề, Xiên và Đầu của Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Duy Sáu, Nguyễn Duy Tân và Nguyễn Văn Hùng đánh trong ngày 25/02/2020. Nguyễn Trọng H đã dùng tài khoản Facebook của mình chuyển toàn bộ số Lô, Đề,

Xiên và Đầu đến tài khoản Facebook mang tên "Phát Tài" của Thái Văn Th để hưởng hoa hồng mỗi điểm lô là 1.000đ và 100 nghìn được hưởng 10.000đ. Tổng số tiền Thái Văn Th nhận của Nguyễn Trọng H chuyển là 5.440.000đ. Số tiền Thái Văn Th thua phải đưa cho Nguyễn Trọng H để H trả cho những người thắng trong ngày 25/02/2020 là 9.200.000đ.

Biết hành vi đánh bạc của mình bị phát hiện, 18 giờ, ngày 25/02/2020 Nguyễn Trọng H đến Công an huyện Con Cuông đầu thú và nộp số tiền 3.200.000đ; Đến 19 giờ cùng ngày Thái Văn Th đến Công an huyện Con Cuông đầu thú.

Cáo trạng số: 24/CT-VKS-CC ngày 22/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Nguyễn Trọng H, Nguyễn Tuấn A, Thái Văn Th về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS đối với Nguyễn Trọng H. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ; Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS đối với Nguyễn Tuấn A. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ; Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 BLHS. Đối với Thái Văn Th. Xử phạt bị cáo Thái Văn Th từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ; Truy thu số tiền 2.010.000đ tại Nguyễn Tuấn A để sung công quỹ Nhà nước; Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước các vật chứng; Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của

pháp luật.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

Các bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Trọng H, Nguyễn Tuấn A, Thái Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội. Phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 19/02/2020 Nguyễn Trọng H và Nguyễn Tuấn A đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh lô, đề với số tiền 7.220.000đ; Ngày 21/02/2020 Nguyễn Trọng H và Nguyễn Tuấn A đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh lô, đề với số tiền 7.550.000đ; Ngày 23/02/2020 Nguyễn Trọng H và Nguyễn Tuấn A đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh lô, đề với số tiền 7.530.000đ; Ngày 25/02/2020 Nguyễn Trọng H đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh lô, đề với số tiền 5.705.000đ; Ngày 25/02/2020 Thái Văn Th đã có hành vi đánh bạc với số tiền 14.640.000đ. Như vậy từ ngày 19 đến ngày 25/02/2020 Nguyễn Trọng H đã 04 lần có hành vi đánh bạc trái phép; Nguyễn Tuấn A đã 03 lần có hành vi đánh bạc trái phép; Thái Văn Th đã 01 lần có hành vi đánh bạc trái phép.

[3] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều bị cáo cùng tham gia đánh bạc, nhưng không có sự bàn bạc phân công thực hiện tội phạm, sự liên kết trong các hành vi của các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn.

Xét tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Nguyễn Trọng H là người thực hành tích cực, bị cáo phạm tội nhiều lần. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh để nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt. Xét từ trước tới nay bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, sau khi biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật bị cáo đã ra đầu thú. Vì vậy không

cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Tuấn A tham gia trong vụ án với vai trò là người thực hành tích cực, bị cáo biết hành vi đánh lô, đánh đề là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Xét từ trước tới nay bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Xét không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là hợp lý.

Xét các bị cáo Nguyễn Trọng H, Nguyễn Tuấn A không có việc làm, thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Đối với Thái Văn Th tham gia với vai trò là người thực hành tích cực, mặc dù biết hành vi đánh lô, đánh đề là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, bị cáo phạm tội nhiều lần. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt. Xét bị cáo phạm tội ần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, sau khi biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật bị cáo đã ra đầu thú. Vì vậy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Đối với hành vi đánh bạc váo các ngày 18, 20, 22, 24 của Nguyễn Trọng H và các ngày 18, 20, 22, 24, 25 của Nguyễn Tuấn A. Tuy nhiên do số tiền các bị cáo đánh bạc trong những ngày trên không đủ cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

Trong vụ án này còn có các đối Nguyễn Duy Sáu, Nguyễn Hữu Tân, Nguyễn Văn Hùng là những người đã có hành vi mua số lô, số đề với Nguyễn Trọng H. Tuy nhiên số tiền mà các đối tượng sử dụng vào những lần đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an huyện Con Cuông ra quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[4] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng có gắn sim 0975126797 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 6S Plus màu trắng có gắn sim 0972310202 là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước; Đối với số tiền 3.200.000đ bị cáo H giao nộp là tang vật vụ án nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Quá trình đánh bạc Nguyễn Tuấn A thu lợi số tiền 2.010.000đ, cần truy thu số tiền này để sung công quỹ Nhà nước.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Đối với Nguyễn Trọng H;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H 18 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án; Phạt bổ sung 12.000.000đ.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Đối với Nguyễn Tuấn A;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 15 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án; Phạt bổ sung 10.000.000đ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự đối với Thái Văn Th;

Tuyên bố bị cáo Thái Văn Th phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Thái Văn Th 20.000.000đ.

Giao các bị cáo Nguyễn Trọng H, Nguyễn Tuấn A cho UBND xã Chi Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ;

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng có gắn sim 0975126797 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 6S Plus màu trắng có gắn sim 0972310202. Toàn bộ vật chứng trên có đặc điểm được ghi tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2020 giữa Công an huyện Con Cuông và Chi cục thi hành án dân sự huyện Con Cuông.

Truy thu số tiền 2.010.000đ tại Nguyễn Tuấn A để sung công quỹ Nhà nước;

Tịch thu số tiền 3.200.000đ để sung công quỹ Nhà nước. Số tiền đã được niêm phong gửi vào hệ thống Kho bạc Nhà nước huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An;

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý va sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Nguyễn Trọng H, Nguyễn Tuấn A, Thái Văn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Con Cuông;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Con Cuông;
- CQTHAHS huyện Con Cuông;
- CCTHADS huyện Con Cuông;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)

Trần Văn Bảo